

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 156/2021/HSST

Ngày 27- 12- 2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Huy Trụ

2. Ông Nguyễn Duy Tính

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Minh, Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Trần Khánh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 151/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử: 17/2021/QĐXXST- HS ngày 22 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Phùng Văn L, sinh năm 1990 tại Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Nơi ĐKHKTT: và chỗ ở hiện nay: Đội 6, xã T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Văn L và bà Cao Thị T; có vợ là Nguyễn Thị Hương G và 03 con, con lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 10/9/2021, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 20 phút ngày 10/9/2021 tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Việt Trì đang làm nhiệm vụ tại khu 3, xã Hùng Lô, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đã phát hiện và bắt quả tang Phùng Văn L sinh năm: 1990, hộ khẩu thường trú: Đội 6, xã T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngay tại chỗ L

tự giác giao nộp 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Sài Gòn màu trắng bên trong có cài 01 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm viền màu đỏ, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, L khai nhận đây là gói ma túy của L, mục đích để bán. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong 01 gói ma túy có đặc điểm như đã nêu trên. Đồng thời, thu giữ của L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung vỏ màu xanh, màn hình bị nứt vỡ đã cũ, số IMEI1: 351162969318784, kèm 01 sim trong máy và 40.000 đồng tiền Việt Nam.

Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với vật chứng là ma túy thu giữ của L. Tại Kết luận giám định số 1077/KLGĐ ngày 13/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

*Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng trong bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy; có khối lượng là: **1,715 gam**, loại: **Methamphetamine**.*

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, số thứ tự 323 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định danh mục các chất ma túy và tiền chất.

Hoàn lại 0,985 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang L khai nhận: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 10/9/2021, L đi xe ôm của một người không quen biết từ nhà đến khu vực chợ Hùng Lô thuộc xã Hùng Lô, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ để tìm mua ma túy. Tại đây, L gặp và hỏi mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy có đặc điểm: 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Sài Gòn màu trắng bên trong có cài 01 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm viền màu đỏ, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy đá với giá 2.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, L đút ma túy vào túi quần bên phải đang mặc để đi về nhà thì bị bắt quả tang như đã nêu ở trên.

Tại Cơ quan điều tra Phùng Văn L đã tự khai nhận, trước khi bị Cơ quan Công an bắt quả tang L 01 lần đã bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Việt T, sinh năm: 1991, trú tại: Phố Đoàn Kết, phường T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ 01 gói ma túy Methamphetamine thu được số tiền 500.000 đồng; 02 lần đã bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Xuân T, sinh năm: 1986, trú tại: Đội 5, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ 01 gói ma túy Methamphetamine thu được số tiền 1.500.000 đồng cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 17 ngày 02/9/2021, Nguyễn Việt T gọi điện thoại từ số máy 0878.903.510 đến số điện thoại của L là 0378.046.006, T hỏi mua của L 500.000 đồng tiền ma túy đá. L đồng ý và bảo T chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng MB mang tên Phùng Văn L, số tài khoản 4710378046006, sau khi T thực hiện việc chuyển tiền cho L vào tài khoản của L. L gọi điện thoại hẹn T đi lên khu vực bờ kênh gần nhà L. Tại đây, L đưa cho T 01 đoạn ống nhựa màu trắng

được hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy đá. Số ma túy đá T mua được của L, T đã sử dụng hết cho bản thân.

Lần 2: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 05/9/2021 Nguyễn Xuân Thương gọi điện thoại từ số máy 0964.651.467 đến số điện thoại của L là 0378.046.006, Thương hỏi mua của L 1.000.000 đồng tiền ma túy đá. L đồng ý và hẹn Thương đi lên khu vực chợ Thuy Vân thuộc xã Thuy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Tại đây, Thương đưa cho L 1.000.000 đồng, L cầm tiền và đưa cho Thương 01 đoạn ống nhựa màu hồng được hàn kín bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy đá.

Lần 3: Khoảng 18 giờ ngày 09/9/2021 Nguyễn Xuân Thương gọi điện thoại từ số máy 0964.651.467 đến số điện thoại của L là 0378.046.006, Thương hỏi mua của L 500.000 đồng tiền ma túy đá. L đồng ý và hẹn Thương đi lên khu vực chợ T thuộc xã T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Tại đây, Thương đưa cho L 500.000 đồng, L cầm tiền và đưa cho Thương 01 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm viền màu xanh bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy đá.

Số tiền 2.000.000 đồng L bán ma túy cho T và Thương, L đã chi tiêu cá nhân hết, xác minh tại sổ tài khoản ngân hàng MB của L số 4710378046006 không có tiền.

Số ma túy T và Thương mua được của Phùng Văn L, T và Thương đều đã sử dụng hết cho bản thân. Đối với 02 chiếc điện thoại T và Thương sử dụng để mua ma túy của L, T đã bán cho một người không quen biết ở chợ Minh Phương; Còn chiếc điện thoại của Thương, Thương đã làm rơi khi đi làm nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Về nguồn gốc số ma túy L đã bán cho T và Thương, L khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 02/9/2021, L một mình đi đến khu vực dốc đông lạnh thuộc phường Minh Phương, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Tại đây L gặp và hỏi mua ma túy của một người đàn ông L chỉ biết tên là Nghĩa (L không biết họ tên và địa chỉ cụ thể ở đâu), được 01 gói ma túy có đặc điểm là 01 túi nilon màu trắng, một đầu có khuy bấm viền màu xanh bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, L đi về nhà, mở gói ma túy vừa mua được tách một phần ma túy để sử dụng cho bản thân, số ma túy còn lại L tách ra thành 03 phần bán cho T và Thương như đã nêu trên.

Đối với 02 người đàn ông đã bán ma túy cho L, do L không biết họ đầy đủ và địa chỉ cụ thể ở đâu. Ngoài lời khai của L, không có tài liệu nào khác nên Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Việt T và Nguyễn Xuân Thương đã có hành vi mua trái phép chất ma túy để sử dụng, quá trình điều tra xác định T và Thương đã sử dụng hết số ma túy đó, Cơ quan điều tra không thu hồi được, cũng như hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của L. Cơ quan điều tra chuyển Công an thành phố Việt Trì ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T, Thương và L về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

Quá trình điều tra Phùng Văn L đã tự thú về hành vi bán trái phép chất ma túy cho T và Thương, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo: Qua xác minh, Cơ quan điều tra xác định bị can Phùng Văn L không có công ăn việc làm ổn định. Tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú ngoài đồ dùng sinh hoạt hàng ngày và toàn bộ tài sản bị thu giữ bị can không có tài sản riêng gì có giá trị.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Bản Cáo trạng số: 153/CT-VKS-VT ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Phùng Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phùng Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; Điều 38; điểm s, r khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136; Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị xử phạt bị cáo Phùng Văn L từ: 08 (tám) năm đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/9/2021.

Hình phạt bổ sung: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 40.000đ (Bốn mươi nghìn đồng).

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong có số: 1077/KLGĐ ngày 13/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả sau giám định và 01 sim điện thoại số 0378.046.006 trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung vỏ màu xanh, màn hình bị nứt vỡ đã cũ, số IMEI1: 351162969318784 và 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Sài Gòn màu trắng.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung vỏ màu xanh, màn hình bị nứt vỡ đã cũ, số IMEI1: 351162969318784.

- Buộc bị cáo phải nộp số tiền 2.000.000đ sung ngân sách nhà nước

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo nói lời nói sau cùng:

Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, bị cáo ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tổng đạt cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đúng thời hạn do pháp luật quy định nên các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phùng Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận:

Trong các ngày 02, 05 và 09/09/2021, Phùng Văn L bán 01 lần ma túy cho Nguyễn Việt T thu được số tiền 500.000 đồng và bán 02 lần ma túy cho Thương thu được số tiền 1.500.000 đồng. Đến 20 giờ 20 phút ngày 10/9/2021 tại khu 3, xã Hùng Lô, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Phùng Văn L có hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 1,715gam ma túy Methamphetamine mục đích để bán thì bị Tổ công tác của đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Việt Trì kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang thu giữ vật chứng. Sau khi mua được ma túy T và Thương đã sử dụng hết. Hành vi nêu trên của Phùng Văn L đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a....

b. Phạm tội 02 lần trở lên;

...”

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương.

Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện nên bị cáo phải chịu hậu quả về hành vi phạm tội của mình.

Nguyên nhân, điều kiện động cơ mục đích dẫn đến hành vi phạm tội: Do Phùng Văn L là người sử dụng ma túy nên đã bán trái phép chất ma túy để kiếm lời sau đó tiếp tục mua ma túy để sử dụng cho bản thân.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo còn khai ra hành vi bán trái phép ma túy cho Nguyễn Việt T và Nguyễn Xuân Thương cho nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm r, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào

[5] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do đó, cần thiết phải xử phạt bị cáo nghiêm khắc bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội do bị cáo gây ra mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần mức hình phạt tù cho bị cáo thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

- Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo có tài sản là 40.000đ nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là tịch thu số tiền của bị cáo để sung công quỹ nhà nước.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- Ma túy là vật nhà nước cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong có số: 1077/KLGD ngày 13/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả sau giám định bên trong có chứa 0,985 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung vỏ màu xanh, màn hình bị nứt vỡ đã cũ, số IMEI1: 351162969318784 của bị cáo do đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội.

- Đối với 01 sim điện thoại trong chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo L là vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Sài Gòn màu trắng là vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Buộc bị cáo phải nộp số tiền 2.000.000đ sung ngân sách nhà nước vì đây là khoản tiền do bán ma túy cho T và Thương

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/11 /2021 giữa Công an thành phố Việt Trì và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì)

[7] *Về nguồn gốc số Ma túy:* Đối với 02 người đàn ông đã bán ma túy cho L, do L không biết họ đầy đủ và địa chỉ cụ thể ở đâu. Ngoài lời khai của L, không có tài liệu nào khác nên Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau, xét thấy là phù hợp.

[8] *Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:* Đối với Nguyễn Việt T và Nguyễn Xuân T đã có hành vi mua trái phép chất ma túy để sử dụng, quá trình điều tra xác định T và Thương đã sử dụng hết số ma túy đó, Cơ quan điều tra không thu hồi được, cũng như hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của L. Cơ quan điều tra chuyển Công an thành phố Việt Trì ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T, Thương và L về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp. Xét thấy phù hợp.

[9] *Về án phí:* Bị cáo Phùng Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ và đúng theo quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; Điều 38; điểm s, r khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136; Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Phùng Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phùng Văn L 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/9/2021.

Hình phạt bổ sung: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 40.000đ (Bốn mươi nghìn đồng).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/11/2021 giữa Công an thành phố Việt Trì và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì).

2. Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong có số: 1077/KLGĐ ngày 13/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả sau giám định bên trong có chứa 0,985 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 sim điện thoại số 0378.046.006 trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung vỏ màu xanh, màn hình bị nứt vỡ đã cũ, số IMEI1: 351162969318784 và 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Sài Gòn màu trắng.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung vỏ màu xanh, màn hình bị nứt vỡ đã cũ, số IMEI1: 351162969318784

- Buộc bị cáo phải nộp số tiền 2.000.000đ sung ngân sách nhà nước.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/11/2021 giữa Công an thành phố Việt Trì và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Phùng Văn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- CA TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo,
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thị Thanh Huyền

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Thị Thanh Huyền

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- CA TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Thạch Sơn, huyện L Thao, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo,
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

N


Lý Thị Thanh Huyền

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- CA TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- UBND , TP Việt Trì, Phú Thọ;
- Bị cáo,
- Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thị Thanh Huyền

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- CA TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Phượng Lâu, Tp Việt Trì;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thị Thanh Huyền

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án
**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ' THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Lý Thị Thanh Huyền

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút , ngày 11/6/2021.

Biên bản đã được thông qua tại phòng nghị án, đã đọc lại, các thành viên Hội đồng xét xử nghe và cùng ký tên dưới đây.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Lý Thị Thanh Huyền

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

THÔNG BÁO

KẾT QUẢ XÉT XỬ

Kính gửi: UBND xã Thạch Sơn, huyện L Thao, tỉnh Phú Thọ

UBND xã T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ Điều 262 Bộ luật tố tụng hình sự;

Toà án nhân dân thành phố Việt Trì - tỉnh Phú Thọ thông báo đến UBND xã Phụng Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 62/2021/HSST ngày 05/5/2020 đối với bị cáo:

Đặng Quang Bảo, sinh năm 1990 tại huyện L Thao, tỉnh Phú Thọ; Nơi ĐKKTT: khu 10, xã Thạch Sơn, huyện L Thao, tỉnh Phú Thọ và chỗ ở hiện nay: Đội 9, xã T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: lao động tự do;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm p khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Quang Bảo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đặng Quang Bảo 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/01/2021.

Tịch thu số tiền 6.200.000đ (Sáu triệu hai trăm nghìn đồng) sung công quỹ nhà nước

2. Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong có số: 165/KLGD ngày 11/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả lại 4,632 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng (bì vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Đặng Quang Bảo) và 0,232 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng (bì vật chứng thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đặng Quang Bảo) là mẫu vật còn lại sau khi giám định, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong, 01 cân điện tử màu đen trắng đã qua sử dụng Bảo sử dụng để cân ma túy, 01 sim số 0969.959.695 lắp trong điện thoại IPHONE màu vàng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước của Bảo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu vàng, đã cũ, số IMEI:355877063710307

- Trả lại cho bị cáo 01 CMND mang tên Đặng Quang Bảo.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/5/2021 giữa Công an thành phố Việt Trì và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì).

- Buộc Đặng Quang Bảo nộp sung quỹ nhà nước số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

3. *Về án phí*: Buộc bị cáo Đặng Quang Bảo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Toà án nhân dân thành phố Việt Trì gửi thông báo kết quả xét xử đến thông báo cho UBND xã Thạch Sơn, UBND xã T được biết.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- *Như trên;*

- *Lưu HS;*

Lý Thị Thanh Huyền

